TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST
Ngày 13-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Khánh Vân

Thẩm phán: Ông Phùng Lâm Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thào Thị Tùng, ông Vũ Đức Chung và bà Phạm Thị Thúy

Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Cao Xuân Bộ - Kiểm sát viên.

Ngày 13/01/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2020/TLST-HS ngày 24/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2020/QĐXXST-HS ngày 30/12/2020 đối với bị cáo:

Giàng A T (Tên gọi khác: Giàng A D, Giàng A C) - Sinh ngày 12 tháng 9 năm 1993 tại huyện MCC, tỉnh Yên Bái; Giới tính: Nam;

Nơi thường trú: Bản XDH B, xã LC, huyện MCC, tỉnh Yên Bái.

Chỗ ở: Thôn PLN, xã NX, huyện VB, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 0/12

Tiền án,Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Con ông Giàng A V, sinh năm 1973 và bà Giàng Thị D, sinh năm 1973. Bị cáo chung sống như vợ chồng với Giàng Thị Q, sinh năm 1987, hiện trú tại Thôn PLN, xã NX, huyện VB, tỉnh Lào Cai. Bị cáo có 01 con sinh năm 2019.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/9/2020, tạm giam từ ngày 09/9/2020. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Giàng A T:* Ông Nguyễn Xuân T - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Giàng Thị Q, sinh năm 1987, nơi cư trú: Thôn PLN, xã NX, huyện VB, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Dương Văn H1, sinh năm 1979, nơi cư trú: Thôn 1 MH, xã ML, huyện VB, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

- *Người phiên dịch tiếng Mông:* Bà Giàng Thị P. Địa chỉ: Phố TT, phường DH, thành phố LC, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 01/9/2020 và ngày 02/9/2020, Giàng A T đang ở nhà thì nhận được cuộc điện thoại của một người đàn ông không quen biết có số thuê bao là 0879889736 gọi đến cho T hỏi mua hai bánh ma túy Heroine với giá 160 triệu đồng/01 bánh. T trả lời là không có ma túy để bán. Đến trưa ngày 03/9/2020, người đàn ông này tiếp tục gọi điện cho T hỏi mua ma túy. Lúc này T nhớ đến khoảng ba tháng trước cũng có một người đàn ông không quen biết dùng số thuê bao 0879265278 gọi đến cho T hỏi T có mua ma túy không nhưng do lúc đó không có tiền và không biết bán ma túy cho ai nên T nói không mua. Vì thế, ngày 03/9/2020, khi có người hỏi mua ma túy, T liền nảy sinh ý định mua ma túy để bán kiếm lời nên đã trả lời với người đàn ông hỏi mua ma túy là để T đi tìm ma túy. Đến khoảng 18 giờ ngày 03/9/2020, T gọi điện cho người đàn ông có số thuê bao 0879265278 để đặt mua 02 bánh ma túy Heroine. Sau khi trao đổi thỏa thuận, người đàn ông đó đồng ý bán ma túy cho T với giá 140.000.000 đồng/01 bánh và hẹn sẽ giao ma túy tại đường Quốc lộ 279 thuộc Thôn 3 MH, xã ML, huyện VB, tỉnh Lào Cai. Do T không có tiền trả trước nên người đàn ông bán ma túy bảo T nhận ma túy mang đi bán trước, trả tiền sau. Ngay sau đó T gọi điện cho người đàn ông mua ma túy. Hai bên thống nhất giá là 160.000.000 đồng/01 bánh Heroine, hai bánh là 320.000.000 đồng, địa điểm giao nhận ma túy và tiền tại khu vực Thôn 3 MH, xã ML. Khoảng 19 giờ ngày 03/9/2020, T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B1-567.98 đi từ nhà đến đường Quốc lộ 279 thuộc thôn 3 MH, xã ML, huyện VB, tỉnh Lào Cai để gặp người đàn ông bán ma túy. Khi gặp, T thấy người bán ma túy cho T là một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 30 tuổi. Người đàn ông này đưa cho T 01 túi nilon bên trong có chứa 02 bánh Heroine. Khi T vừa cầm túi nilon bên trong có chứa 02 bánh

Heroine ở tay thì người đàn ông mua ma túy gọi điện đến bảo T mang ma túy đi qua cầu ở khu vực thôn 3 MH, xã ML đứng chờ ở đó sẽ có hai người đàn ông đến nhận ma túy và trả tiền luôn. T điều khiển xe mô tô đem ma túy đi ra điểm hẹn, đến nơi, trong khi đang đứng chờ người mua ma túy thì T bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 186 ngày 08/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Giàng A T vào ngày 03/9/2020, tại thôn 3 MH, xã ML, huyện VB, tỉnh Lào Cai có tổng khối lượng là 683,95 gam đều là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số 64/CT-VKS-P1 ngày 23/11/2020 của VKSND tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Giàng A T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trong bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A T phạm tội*"Mua bán trái phép chất ma túy*"

Áp dụng điểm b khoản 4 điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A T tù chung thân.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 679,11 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme mầu ghi xám, có số IMEI1: 864408043003375, máy cũ đã qua sử dụng;

Trả lại cho bà Giàng Thị Q: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 24B1-567.98.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A T trình bày quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A T mức án 20 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 19 giờ ngày 03/9/2020, Giàng A T đã có hành vi mua 683,95 gam Heroine của một người đàn ông dân tộc Mông (không rõ lý lịch) với giá 280.000.000 đồng để bán cho một người đàn ông khác (không rõ lý lịch) với giá 320.000.000 đồng nhằm mục đích kiếm lời. Sau khi nhận được ma túy từ người đàn ông bán ma túy, T điều khiển xe mô tô vận chuyển ma túy đến khu vực thôn 3 MH, xã ML, huyện VB để bán. Đến nơi, trong khi đang chờ người mua ma túy, Giàng A T bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Bản cáo trạng số 64/CT-VKS-P1 ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Giàng A T về tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* với tình tiết định khung là *"heroin có khối lượng 100 gam trở lên"* quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét thấy bị cáo Giàng A T trước khi phạm tội có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy, khối lượng 683,95 gam heroine thu giữ của bị cáo là lớn, tuy nhiên không cần thiết phải loại bỏ vĩnh viễn bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà chỉ cần xử phạt bị cáo với mức án tù chung thân cũng đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Giàng A T không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng:

Đối với 679,11 gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định, 01 túi nilon màu xanh: Đây là những vật chứng nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01(một) điện thoại di động đã qua sử dụng nhãn hiệu Realme có số IMEI 1: 864408043003375: Đây là vật chứng có liên quan đến tội phạm, bị cáo Giàng A T sử dụng điện thoại này để liên lạc trong quá trình mua bán ma túy, vì vậy cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 24B1-567.98, có số khung RLHJC524XDY008638, số máy JC52E6009192: Đây là tài sản của chị Giàng Thị Q. Chị Q không biết việc bị cáo Giàng A T sử dụng xe để thực hiện mua bán ma túy, do đó cần trả lại cho chị Giàng Thị Q là phù hợp.

[5] Về án phí: Do bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Giàng A T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

Căn cứ điểm b khoản 4 điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A T tù chung thân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03/9/2020.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy: 679,11 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng túi nilon màu xanh, giấy niêm phong ban đầu gửi giám định được niêm phong trong một bì thư in sẵn của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai. Tại các mép dán có chữ ký của những người tham gia, người bị bắt, dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ bằng lớp băng dính trong suốt. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi dòng chữ "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Giàng A T tại thôn 3 MH, xã ML, huyện VB, tỉnh Lào Cai ngày 03/9/2020".

* Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme mầu ghi xám, có số IMEI1: 864408043003375, máy cũ đã qua sử dụng;

* Trả lại cho chị Giàng Thị Q: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 24B1-567.98, có số khung RLHJC524XDY008638, số máy JC52E6009192. Xe đã cũ đã qua sử dụng, không có yếm, không có vỏ, phía sau có gắn giá để hàng bằng kim loại.

(Vật chứng được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng số 15 ngày 24/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Giàng A T phải chịu 200.000 đồng *(hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ".

***Nơi nhận*:**
- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- PV 27 CA tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Người QLNVLQ;
- THA Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Khánh Vân